

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM
Số: 652/GT-DAP

V/v: Giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế và lỗ trên BCTC quý 3 năm 2016 so với cùng kỳ năm trước và việc phân loại lại một số chỉ tiêu trên báo cáo LCTT cùng kỳ năm trước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty: Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (DDV)

Trụ sở chính: Lô GI - 7, Khu kinh tế Đình Vũ, Phường Đông Hải II, Quận Hải An, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0313 979 368

Fax: 0313 979 170

Website: www.dap-vinachem.com.vn

Email: daphaiphong@gmail.com

Căn cứ báo cáo tài chính quý 3 năm 2016, Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (mã chứng khoán DDV) xin được giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế và lỗ quý 3 năm 2016 so với quý 3 năm 2015 và việc phân loại lại một số chỉ tiêu trên báo cáo LCTT cùng kỳ năm trước như sau:

1. Giải trình việc phân loại lại một số chỉ tiêu trên báo cáo LCTT (cột lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này năm trước)

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số đã báo cáo	Số điều chỉnh	Số sau điều chỉnh
			VND	VND	VND
I	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh				
2.	Tiền chi trả cho nhà cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(413.497.542.377)	(1.657.747.353.891)	(1.244.249.811.514)
III	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		-	1.244.249.811.514	1.244.249.811.514
3	Tiền thu từ đi vay	33			

Nguyên nhân: Bổ sung thêm số tiền chi trả cho nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ bằng nguồn tiền đi vay Ngân hàng chuyển trả thẳng cho nhà cung cấp theo hướng dẫn tại Khoản 1.10, Mục 1, Điều 114 của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp

Các chỉ tiêu khác giữ nguyên không thay đổi

2. Giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế và lỗ quý 3/2016 so với quý 3/2015:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) - (2)	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
	Quý 3/2016 (1)	Quý 3/2015 (2)		
Báo cáo tài chính	(111.944.733.371)	15.206.997.100	(127.151.730.471)	-836,14%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2016	Quý 3/2015	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) - (IV)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	274.507.111.247	621.286.680.422	(346.779.569.175)
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	12.184.885.086	7.409.823.070	4.775.062.016
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	262.322.226.161	613.876.857.352	(351.554.631.191)
4	Giá vốn hàng bán	324.520.208.229	542.866.264.141	(218.346.055.912)
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(62.197.982.068)	71.010.593.211	(133.208.575.279)
6	Doanh thu hoạt động tài chính	48.025.031	541.020.989	(492.995.958)
7	Chi phí tài chính	16.715.999.126	11.338.328.814	5.377.670.312
8	Chi phí bán hàng	20.680.515.630	29.875.388.710	(9.194.873.080)
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.404.090.365	14.554.977.233	(2.150.886.868)
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(111.950.562.158)	15.782.919.443	(127.733.481.601)
11	Thu nhập khác	9.731.818	42.064.091	(32.332.273)
12	Chi phí khác	3.903.031	30.731.551	(26.828.520)
13	Lợi nhuận khác	5.828.787	11.332.540	(5.503.753)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(111.944.733.371)	15.794.251.983	(127.738.985.354)
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	587.254.883	(587.254.883)
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(111.944.733.371)	15.206.997.100	(127.151.730.471)

Lợi nhuận kế toán trước thuế quý III/2016 là âm 111.945 trđ, giảm 127.739 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm 836,14% so với cùng kỳ năm trước (quý III/2015) là do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý III/2016 là 274.507 trđ, giảm 346.779 trđ (tương ứng với tỷ lệ giảm 55,82%) là do sản lượng và giá bán kỳ này đều bị giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

+ Sản lượng DAP tiêu thụ quý III/2016 là 34.529,24 tấn, giảm so với sản lượng DAP tiêu thụ trong quý III/2015 là 26.315,76 tấn (quý III/2015 tiêu thụ 60.845 tấn)

+ Giá bán chưa trừ chiết khấu bình quân quý III/2016 là 7,74 trđ/tấn, giảm 2,17 trđ/tấn (quý III/2015 giá bán bình quân chưa trừ chiết khấu là 9,91 trđ/tấn)

- Các khoản giảm trừ doanh thu (chiết khấu bán hàng và giảm giá hàng bán) quý III/2016 là 12.185 trđ, tăng 4.775 trđ so quý III/2015, tương ứng với tỷ lệ tăng 64,44% do Công ty đã thực hiện chính sách giảm giá cho các đại lý, khách hàng đã mua hàng và xuất hóa đơn trong tháng 12/2015 nhưng chưa lấy hết hàng còn gửi lại kho và những đại lý, khách hàng đã mua hàng và thanh toán tiền nhưng chưa bán được (theo Thông báo số 55A/TB-DAP ngày 22/01/2016; Báo cáo Hội đồng Quản trị số 52A/BC-DAP ngày 22/01/2016 và Biên bản họp Hội đồng giá ngày 22/01/2016)

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý III/2016 là 262.322 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước là 351.555 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm là 57,27% chủ yếu là do doanh thu bán hàng giảm và giảm giá hàng bán tăng theo phân tích ở trên.

- Doanh thu hoạt động tài chính quý III/2016 là 48 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước 493 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm 91,12% là do giảm lãi trên số dư tiền gửi tại các ngân hàng.

- Giá vốn hàng bán quý III/2016 là 324.520 trđ, giảm so với quý III/2015 là 218.346 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm là 40,22%. Giá vốn giảm là do sản lượng tiêu thụ giảm. Tuy nhiên so với tỷ trọng giảm doanh thu thì giá vốn kỳ này lại tăng cao hơn do giá thành sản xuất quý III/2016 tăng so với quý III/2015 là 1,78 trđ/tấn. Giá thành sản xuất quý III/2016 tăng là do việc tiêu thụ gấp nhiều khó khăn, sản xuất cầm chừng (giá thành sản xuất quý III/2016 là 10,34 trđ/tấn, tương ứng với sản lượng sản xuất là 17.082 tấn; giá thành sản xuất quý III/2015 là 8,56 trđ/tấn, tương ứng với sản lượng sản xuất là 72.902 tấn)

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý III/2016 là lỗ 62.198 trđ, giảm 133.208 trđ, tương ứng tỷ lệ giảm 187,597% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu giảm doanh thu và giảm giá bán như đã phân tích ở trên.

- Chi phí tài chính quý III/2016 là 16.716 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 5.378 trđ. Nguyên nhân chủ yếu là do tăng lãi suất tiền vay khi Công ty thực hiện cơ cấu lại thời gian trả nợ của một số Ngân hàng (Ngân hàng Công thương - CN Hà Nội từ 5% tăng lên 7,5%/năm; Ngân hàng BIDV từ 5% tăng lên 8,5%/năm)

- Chi phí bán hàng quý III/2016 là 20.680 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước 9.195 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm 30,78%. Chi phí bán hàng giảm chủ yếu là giảm chi phí vận chuyển, bốc xếp do sản lượng tiêu thụ quý này giảm như đã phân tích ở trên. Tuy nhiên, so với tỷ trọng giảm doanh thu thì chi phí bán hàng lại tăng do trong quý III/2016 Công ty phải thực hiện tính tiền thường xuyên cho khách hàng (thường tháng, thường 6 tháng) với số tiền 5.376 trđ, tăng so với quý III/2015 là 4.763 trđ (quý III/2015 thường tiêu thụ là 613 trđ)

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý III/2016 là 12.404 trđ, giảm so với quý III/2015 là 2.151 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm là 14,78% do chi phí tiền lương và một số khoản chi khác giảm.

Như vậy, trong quý III/2016 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn trong công tác tiêu thụ sản phẩm, giá bán giảm sâu, giảm giá cho khách hàng tăng cao, lãi suất vay vốn lưu động tại ngân hàng tăng do không có nguồn trả nợ đúng hạn, phải cơ cấu lại thời gian trả nợ... đã ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận chung của Công ty, làm cho lợi nhuận trước và sau thuế của Công ty giảm sâu.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu KTTC; VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Văn Sinh